

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM HÀ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 103/2023/QĐST-HNGĐ

Lâm Hà, ngày 07 tháng 12 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ - TỈNH LÂM ĐỒNG

Căn cứ các Điều 397, Điều 212 và Điều 149 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 404/2023/TLST - HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2023 về việc yêu cầu “*Công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

+ anh **Trần Lê Khánh T**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: **thôn N, xã P, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.**

+ chị **Nguyễn Thị Lan V**, sinh năm 1997.

Địa chỉ: **thôn N, xã P, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh **Trần Lê Khánh T** và chị **Nguyễn Thị Lan V** kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 16/9/2016 tại **Ủy ban nhân dân xã P, huyện L, tỉnh Lâm Đồng**, là hôn nhân hợp pháp.

[2] Anh **Trần Lê Khánh T** và chị **Nguyễn Thị Lan V** có đơn yêu cầu Toà án công nhận sự thuận tình ly hôn của anh, chị. Toà án đã hoà giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng không thành, đã lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thoả thuận của đương sự ngày 29/11/2023.

[3] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thoả thuận của đương sự ngày

29/11/2023 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: công nhận thuận tình ly hôn giữa anh **Trần Lê Khánh T** và chị **Nguyễn Thị Lan V**.

- Về con chung: các đương sự xác định có 02 con chung tên là **Trần Nhân Ngọc Hoàng T1**, sinh ngày 15/7/2017 và **Trần Hữu Tuệ M**, sinh ngày 23/02/2021. Khi ly hôn, anh **Trần Lê Khánh T** và chị **Nguyễn Thị Lan V** thống nhất thỏa thuận giao con chung tên là **Trần Nhân Ngọc Thiên H** cho chị **Nguyễn Thị Lan V** có trách nhiệm trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; giao con chung tên là **Trần Hữu T2 M** cho anh **Trần Lê Khánh T** có trách nhiệm trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: các đương sự xác định không có tài sản chung nên Tòa án không đặt ra để giải quyết.

- Về nợ chung: các đương sự xác định quá trình chung sống vợ chồng không có nợ chung. Do vậy, Tòa án không đặt ra để giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: chị **Nguyễn Thị Lan V** nhận chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm về việc công nhận thuận tình ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị **Nguyễn Thị Lan V** đã nộp là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004260 ngày 03 tháng 11 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lâm Hà. Chị **Nguyễn Thị Lan V** đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THA dân sự huyện Lâm Hà;
- Nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu HSVDS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hạnh